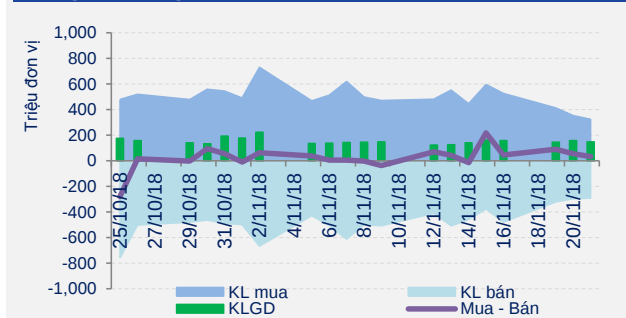
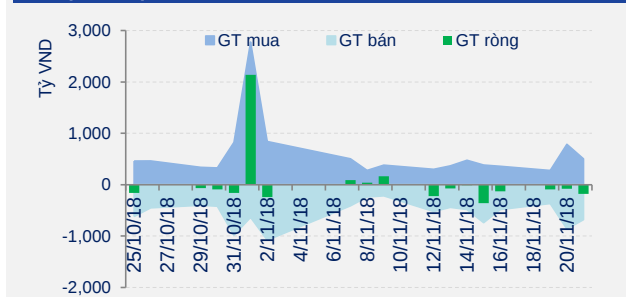


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/11/2018

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	922.56	103.90
% Thay đổi	↑ 0.39%	↓ -0.01%
KLGD (CP)	146,610,520	30,392,481
GTGD (tỷ đồng)	3,322.76	427.04
Tổng cung (CP)	292,577,820	64,013,300
Tổng cầu (CP)	323,108,520	64,956,600

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	16,307,080	2,979,674
KL mua (CP)	13,414,550	498,045
GTmua (tỷ đồng)	502.36	8.51
GT bán (tỷ đồng)	683.02	51.67
GT ròng (tỷ đồng)	(180.66)	(43.15)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↑ 0.03%	8.5	2.0	2.1%
Công nghiệp	↑ 0.59%	14.2	3.2	15.0%
Dầu khí	↓ -0.91%	11.3	2.2	4.1%
Dịch vụ Tiêu dùng	↓ -0.24%	16.6	4.1	8.2%
Dược phẩm và Y tế	↓ -0.67%	14.1	2.6	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.60%	18.1	6.0	16.9%
Ngân hàng	↑ 1.17%	11.5	2.0	26.5%
Nguyên vật liệu	↑ 0.22%	9.8	1.8	9.6%
Tài chính	↑ 0.35%	24.4	4.1	13.7%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -1.72%	13.5	3.1	3.1%
VN - Index	↑ 0.39%	15.9	4.0	104.4%
HNX - Index	↓ -0.01%	9.4	1.6	-4.4%

ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường duy trì được đà tăng lên phiên thứ tư liên tiếp bất chấp việc thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm mạnh trong đêm qua. Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 3,54 điểm (+0,39%) lên 922,56 điểm; HNX-Index giảm 0,01 điểm (-0,01%) xuống 103,9 điểm. Thanh khoản trên hai sàn giảm nhẹ so với phiên trước đó và vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với giá trị giao dịch đạt 4.379 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch 183 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm tới 1.369 tỷ đồng. Độ rộng thị trường là tích cực với 254 mã tăng, 122 mã tham chiếu, 213 mã giảm. Thị trường giảm khá mạnh ngay từ đầu phiên do nhà đầu tư bán ra trước lo ngại việc chứng khoán Mỹ giảm mạnh trong phiên đêm qua sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến xu hướng thị trường; nhưng sau đó, diễn biến dần trở nên bình ổn; về chiều và nhất là trong phiên ATC, lực cầu tăng dần trong khi lực cung yếu đã giúp thị trường kết phiên trong sắc xanh ở mức điểm cao nhất. Các cổ phiếu vốn hóa lớn đóng góp nhiều nhất vào đà hồi phục, có thể kể đến như VCB (+3%), VNM (+2,3%), VRE (+3,1%), VHM (+1,1%), BID (+0,9%), MBB (+1,2%), CTG (+0,4%), VIC (+0,1%), TCB (+0,4%), MWG (+0,6%)... Ở chiều ngược lại, vẫn còn nhiều mã lớn chìm trong sắc đỏ như GAS (-2,3%), NVL (-2,3%), SAB (-0,6%), MSN (-0,7%), PLX (-0,9%), VJC (-0,8%), BVH (-0,7%), HDB (-0,7%)...

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index có phiên hồi thứ tư liên tiếp với nền tảng thanh khoản vẫn dưới mức trung bình 20 phiên. Việc chứng khoán Mỹ giảm mạnh trong đêm qua đã gây ảnh hưởng đến tâm lý nhà đầu tư trong đầu phiên sáng nhưng tình hình sau đó đã dần tốt lên cho thấy nhà đầu tư đang dần có những cải thiện trong tâm lý trước yếu tố bên ngoài này. Mô hình hai đáy có vẻ như đang dần được hoàn thiện và điểm break khỏi ngưỡng 930 điểm sẽ là điểm mua lý tưởng theo như lý thuyết của phân tích kỹ thuật. Hiện tại, nhà đầu tư chưa nên vội vã giải ngân mà nên quan sát thêm và chờ đợi tín hiệu dòng tiền thực sự quay trở lại thị trường. Dự báo, trong phiên giao dịch 22/11, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng dần đến kháng cự tại 930 điểm tương ứng với vùng đỉnh ngắn hạn của thị trường trước đó. Nhà đầu tư nếu đang có tỷ trọng cổ phiếu cao nên tiếp tục canh những nhịp hồi phục lên gần ngưỡng 930 điểm để chốt lời dần. Ở chiều ngược lại, nhà đầu tư nếu có tỷ trọng tiền mặt cao cũng chưa nên vội vàng và chỉ nên cân nhắc giải ngân nếu như thị trường có phiên break thành công ngưỡng 930 điểm và đóng cửa trên ngưỡng này với thanh khoản tốt.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 21/11/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index giảm điểm trong gần như toàn bộ thời gian giao dịch, với mức đáy trong phiên tại 907,47 điểm. Về phiên chiều, lực cầu được cải thiện giúp chỉ số thu hẹp mức giảm và trở lại dần sắc xanh. Cầu tăng tốt trong phiên ATC đã giúp chỉ số kết phiên ở mức cao nhất. Kết phiên, VN-Index tăng 3,54 điểm (+0,39%) lên 922,56 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VCB tăng 1.600 đồng, VNM tăng 2.700 đồng, VRE tăng 950 đồng. Ở chiều ngược lại, GAS giảm 2.200 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giao dịch với sắc đỏ trong toàn bộ thời gian phiên hôm nay với mức thấp nhất vào đầu phiên sáng tại 102,68 điểm. Về phiên chiều, lực cầu được cải thiện giúp thu hẹp phần nào đó mức giảm của chỉ số trong phiên hôm nay. Kết phiên, HNX-Index giảm 0,01 điểm (-0,01%) xuống 103,9 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: PHP giảm 1.100 đồng, PVS giảm 200 đồng, PVI giảm 400 đồng. Ở chiều ngược lại, VCS tăng 2.400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại bán ròng với giá trị 180,66 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,9 triệu cổ phiếu. VIC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 127,9 tỷ đồng tương ứng với 1,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là AAA với 33,6 tỷ đồng tương ứng với 2,2 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 28,9 tỷ đồng tương ứng với 247 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 43,37 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 2,5 triệu cổ phiếu. VCG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 33 tỷ đồng tương ứng với 1,8 triệu cổ phiếu, tiếp theo là PVS với 10,4 tỷ đồng tương ứng với 531,5 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VC3 là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 3,6 tỷ đồng tương ứng với 200 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Nhập siêu trở lại

Tổng cục Hải quan vừa công bố số liệu xuất nhập khẩu nửa đầu tháng 11. Cả nước xuất khẩu 10,6 tỷ USD trong nửa tháng 11, nhập khẩu ở mức 11 tỷ USD. Như vậy, sau nhiều tháng xuất siêu, nhập siêu đã quay trở lại với mức thâm hụt thương mại nửa đầu tháng 11 khoảng 414 triệu USD.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm trong phiên thứ tư liên tiếp, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ và vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với 119 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 910-915 điểm (MA5-10-20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với ngưỡng kháng cự tại 955 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 1.010 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 22/11, VN-Index có thể sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng dần đến kháng cự tại 930 điểm tương ứng với vùng đỉnh ngắn hạn của thị trường trước đó.

HNX-Index:



HNX-Index giảm điểm trong phiên thứ hai liên tiếp, khối lượng khớp lệnh giảm nhẹ và vẫn ở dưới mức trung bình 20 phiên với 30 triệu cổ phiếu. Tín hiệu kỹ thuật ngắn hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 103-103,5 điểm (MA5-10-20). Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số tiếp tục là tiêu cực với vùng kháng cự trong khoảng 107-108 điểm (MA50-100). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá xuống (bear market) với ngưỡng kháng cự tại 115 điểm (MA200). Dự báo, trong phiên giao dịch 22/11, HNX-Index có thể sẽ tăng điểm trở lại để hướng dần đến kháng cự tiếp theo tại 106 điểm tương ứng với đỉnh ngắn hạn của thị trường trước đó.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,45 - 36,55 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) không đổi ở chiều mua vào và giảm 50.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 5 đồng

Tỷ giá trung tâm VND/USD hôm nay được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.731 đồng/USD, tăng 5 đồng so với hôm qua.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới tăng 3,5 USD/ounce tương ứng với 0,29% lên 1.224,7 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,15 điểm tương ứng với 0,15% xuống 96,69 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,1385 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1,2793 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 112,93 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

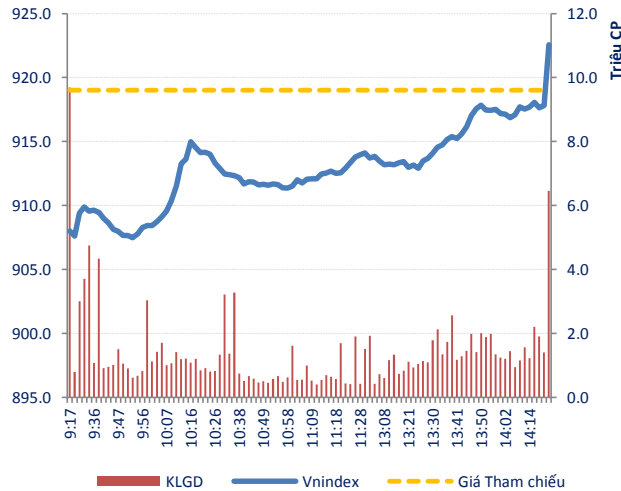
Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,98 USD/thùng tương ứng với 1,83% lên 54,41 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm

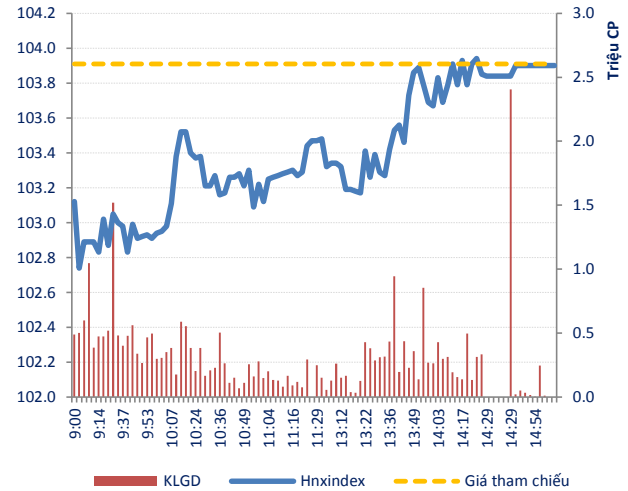
Kết thúc phiên giao dịch ngày 20/11, chỉ số Dow Jones giảm 551,8 điểm tương ứng 2,21% xuống 24.465,64 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 119,65 điểm tương ứng 1,7% xuống 6.908,82 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 48,84 điểm tương ứng 1,82% xuống 2.641,89 điểm.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH

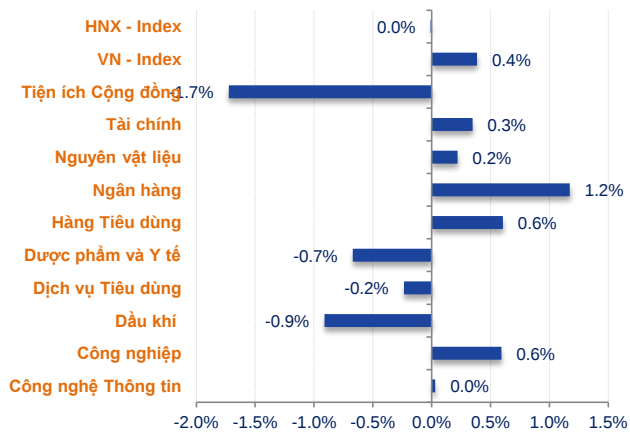
KLGD và VN-Index trong phiên



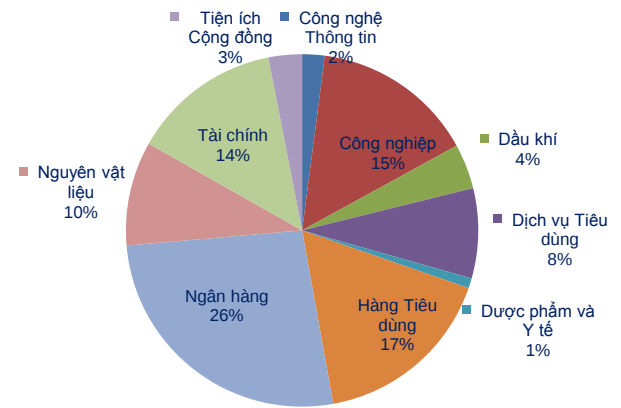
KLGD và HNX-Index trong phiên



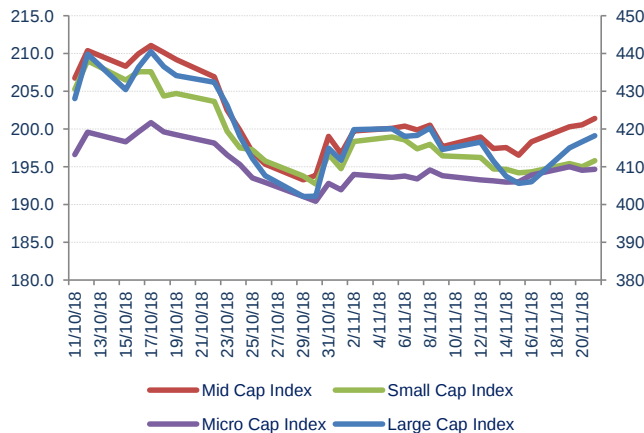
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



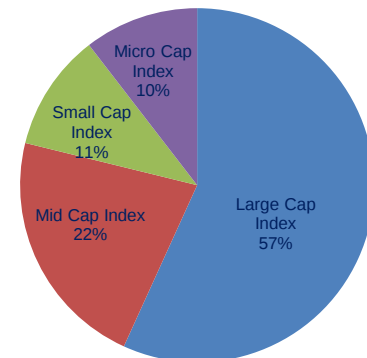
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ
 Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SBT	925,340	AAA	2,168,640
2	GMD	710,460	VIC	1,308,560
3	CTG	548,090	VCB	569,180
4	HPG	482,870	DXG	548,300
5	BID	274,400	VND	375,000

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VC3	200,000	VCG	1,787,400
2	VGC	75,600	PVS	531,500
3	HUT	18,000	PVX	228,850
4	PVC	15,100	NDN	163,224
5	HDA	14,000	MST	39,500

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HNG	16.45	16.40	↓ -0.30%	7,478,580
HDB	30.45	30.25	↓ -0.66%	7,441,788
ITA	2.75	2.84	↑ 3.27%	6,134,580
FLC	5.38	5.30	↓ -1.49%	5,212,700
MBB	21.10	21.35	↑ 1.18%	5,158,062

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVS	20.00	19.80	↓ -1.00%	4,520,241
VCG	18.30	18.50	↑ 1.09%	3,892,214
ACB	28.90	28.90	→ 0.00%	2,486,050
HUT	4.30	4.40	↑ 2.33%	2,144,208
SHB	7.50	7.50	→ 0.00%	1,816,031

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FCM	6.45	6.90	0.45	↑ 6.98%
DTT	9.04	9.67	0.63	↑ 6.97%
MCP	23.00	24.60	1.60	↑ 6.96%
SKG	16.00	17.10	1.10	↑ 6.88%
KMR	3.79	4.05	0.26	↑ 6.86%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
ACM	0.70	0.80	0.10	↑ 14.29%
SPI	0.80	0.90	0.10	↑ 12.50%
DCS	0.90	1.00	0.10	↑ 11.11%
HKB	1.00	1.10	0.10	↑ 10.00%
BTW	13.20	14.50	1.30	↑ 9.85%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BTT	38.90	36.20	-2.70	↓ -6.94%
NAV	9.68	9.01	-0.67	↓ -6.92%
ABT	46.90	43.65	-3.25	↓ -6.93%
QCG	6.51	6.06	-0.45	↓ -6.91%
CMX	17.65	16.45	-1.20	↓ -6.80%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VE1	11.40	10.30	-1.10	↓ -9.65%
IVS	12.50	11.30	-1.20	↓ -9.60%
VMS	5.30	4.80	-0.50	↓ -9.43%
DPC	13.90	12.60	-1.30	↓ -9.35%
PVX	1.10	1.00	-0.10	↓ -9.09%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HNG	7,478,580	-2.0%	(269)	-	1.3
HDB	7,441,788	3250.0%	2,504	12.1	1.9
ITA	6,134,580	1.3%	148	19.1	0.3
FLC	5,212,700	4.8%	590	9.0	0.4
MBB	5,158,062	16.2%	2,341	9.1	1.4

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	4,520,241	7.0%	1,748	11.3	0.8
VCG	3,892,214	15.2%	2,645	7.0	1.3
ACB	2,486,050	24.6%	3,498	8.3	1.7
HUT	2,144,208	5.1%	619	7.1	0.3
SHB	1,816,031	10.2%	1,424	5.3	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
FCM	↑ 7.0%	5.0%	664	10.4	0.6
DTT	↑ 7.0%	4.5%	657	14.7	0.7
MCP	↑ 7.0%	9.0%	1,217	20.2	1.9
SKG	↑ 6.9%	15.8%	2,298	7.4	1.1
KMR	↑ 6.9%	1.4%	144	28.1	0.4

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
ACM	↑ 14.3%	-5.0%	(500)	-	0.1
SPI	↑ 12.5%	-9.7%	(996)	-	0.1
DCS	↑ 11.1%	0.3%	32	31.6	0.1
HKB	↑ 10.0%	-9.1%	(901)	-	0.1
BTW	↑ 9.8%	11.4%	1,817	8.0	0.9

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SBT	925,340	7.5%	940	23.1	1.8
GMD	710,460	28.3%	6,458	4.6	1.5
CTG	548,090	11.5%	2,064	11.3	1.2
HPG	482,870	25.8%	4,334	8.4	2.0
BID	274,400	16.1%	2,435	13.1	2.0

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VC3	200,000	6.5%	809	22.6	1.6
VGC	75,600	8.2%	1,263	12.5	1.1
HUT	18,000	5.1%	619	7.1	0.3
PVC	15,100	-2.4%	(442)	-	0.4
HDA	14,000	10.3%	1,401	7.7	0.8

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VIC	310,545	5.2%	1,205	80.7	6.0
VHM	253,893	31.8%	3,252	23.3	4.9
VNM	207,577	37.7%	5,556	21.5	8.2
VCB	199,316	21.0%	3,359	16.5	3.2
GAS	179,720	28.2%	6,557	14.3	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	36,043	24.6%	3,498	8.3	1.7
VCS	12,128	41.3%	6,670	11.4	4.3
PVS	9,464	7.0%	1,748	11.3	0.8
SHB	9,023	10.2%	1,424	5.3	0.6
VCG	8,172	15.2%	2,645	7.0	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SJF	2.75	5.4%	580	21.4	1.2
HCM	2.35	26.7%	6,093	9.4	2.4
PNJ	2.31	28.4%	5,651	16.9	4.6
VND	2.31	15.7%	2,377	7.9	1.3
DIG	2.19	5.7%	655	23.5	1.3

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	1.83	24.4%	3,932	3.5	0.8
SJE	1.79	16.0%	6,759	4.0	0.8
ACB	1.72	24.6%	3,498	8.3	1.7
SHB	1.41	10.2%	1,424	5.3	0.6
SPI	1.37	-9.7%	(996)	-	0.1



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Số 41 Ngô Quyền, P.Hàng Bài,
Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS, Số 236-
238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, TP
Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
